

Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

CÔNG TY CỔ PHẦN
MĨ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 40./BC-MTTT

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO
Thường niên năm 2020

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Mĩ thuật và Truyền thông
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102365521
- Vốn điều lệ: 30.600.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 63.567.221.823
- Địa chỉ: 187B Giảng Võ, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
- Số điện thoại: 04 35121569
- Số fax: 04 35121385
- Website: adc.net.vn

- Mã cổ phiếu: ADC

- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay):

- Công ty được thành lập theo QĐ số 1064/QĐ-TCNS ngày 13/09/2007
- Đăng kí kinh doanh số: 0103019582 cấp lần đầu ngày 14/9/2007, thay đổi lần gần nhất ngày 22/06/2018 với mã số doanh nghiệp là 0102365521.
- Ngày giao dịch đầu tiên: 24/12/2010

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

- Xuất bản, phát hành các sản phẩm Giáo dục ;
- Thiết kế, chế bản in các ấn phẩm phục vụ ngành Giáo dục ;
- Sản xuất tem chống giả ;
- Kinh doanh Sách – Thiết bị, đồ dùng dạy học ; Khu vui chơi mini cho trẻ em.
- Truyền thông, tổ chức hội chợ, triển lãm, giới thiệu các sản phẩm thương mại.

- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội và các địa phương khác trong cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình tại mục a), khoản 1, Điều 137 Luật Doanh nghiệp.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Đại hội đồng cổ đông,
- Hội đồng quản trị,
- Ban kiểm soát
- Giám đốc

- Các công ty con, công ty liên kết: Không.

4. Định hướng phát triển

- Tiếp tục tập trung và tăng cường hoạt động xuất bản – phát hành.
- Tiếp tục phát triển hệ thống các Trung tâm Sách Thiết bị giáo dục thành hệ thống chuỗi cửa hàng bán lẻ lớn.
- Đi sâu vào kinh doanh thiết bị giáo dục mầm non và mảng sách phục vụ thị trường mầm non trong cả nước.
- Phát triển hoạt động sản xuất tem chống giả.
- Đẩy mạnh hoạt động thiết kế, chế bản các sản phẩm có yêu cầu và chất lượng mỹ thuật cao.
- Tìm kiếm thêm các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh mới để mở rộng quy mô Công ty.

5. Các rủi ro:

- Là đơn vị kinh doanh Sách – Thiết bị Giáo dục, các rủi ro sẽ xảy đến khi có sự biến động ở lĩnh vực giáo dục, đồng thời không tránh khỏi rủi ro khi có sự tác động của thiên tai và dịch bệnh.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Chỉ tiêu:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2020	Tỉ lệ (TH/KH)
Doanh thu	383,4 tỉ	380,0 tỉ	100,88%
Lợi nhuận	16,2 tỉ	13,6 tỉ	118,98%

- So sánh kết quả SXKD 2020/2019

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Thực hiện 2019	Tỉ lệ (2020/2019)
Doanh thu	383,4 tỉ	381,9 tỉ	100,38%
Lợi nhuận	16,2 tỉ	14,6 tỉ	110,67%

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tóm tắt lý lịch	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1.	Phạm Văn Thắng	Giám đốc	Năm sinh: 1982 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế, ngành Kế toán	216.342	7,07%
2.	Nguyễn Bích La	Phó Giám đốc	Năm sinh: 1972 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Nghệ thuật	20.400	0,67%
3.	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Phó Giám đốc	Năm sinh: 1974 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Sư phạm	4.900	0,16%
4.	Nguyễn Phong Yên	Kế toán trưởng	Năm sinh: 1988 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính	4.000	0,13%

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không.

- Số lượng cán bộ, nhân viên: (Tính đến 31/12/2020): 348 chính thức, 3 khoán gọn, 4 thử việc.

- Chính sách đối với người lao động:

- Đóng BHXH, BHYT, BHTN... theo quy định của Nhà nước
- Các chế độ nghỉ phép, lễ tết... theo quy định của Nhà Nước
- Làm việc trong môi trường sạch sẽ, thoáng mát có đầy đủ các tiện nghi như ánh sáng, điều hoà không khí, các thiết bị đảm bảo an toàn như phòng chống cháy nổ...
- Khám sức khoẻ định kì 1 năm/lần tại cơ sở y tế.
- Được hưởng các chế độ nội bộ như: Ăn trưa (ăn ca), tham quan, nghỉ mát, tham gia các khoá học đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.
- Được tổ chức công đoàn quan tâm và bảo vệ quyền lợi như: Thăm hỏi, trợ cấp khi bản thân hoặc gia đình có việc hiếu, hi, ốm đau...; Tổ chức các phong trào và chương trình tham quan học tập, du lịch, nghỉ mát... nhằm nâng cao đời sống cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Mua hệ thống dây chuyền sản xuất tem trên các chất liệu Decan, nhựa, màng nilon/màng kim loại...

- Lắp đặt và vận hành hệ thống dây chuyền sản xuất tem tại Xưởng sản xuất tem chống giả Hologram, Thị trấn Đông Anh.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	128.972.405.982	137.345.274.788	+ 6.5%
Doanh thu thuần	378.917.948.546	380.804.401.650	+ 0.5%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	13.373.023.289	15.135.151.472	+ 13.2%

Lợi nhuận khác	1.248.654.639	1.046.754.198	- 16.2%
Lợi nhuận trước thuế	14.621.677.928	16.181.905.670	+ 10.7%
Lợi nhuận sau thuế	11.067.512.794	12.368.860.367	+ 11.8%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	15%	15%	

- Các chỉ tiêu khác: Không.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	135.4%	136.3%	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	104.9%	101.9%	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	55.3%	53.7%	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	123.5%	116.1%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	2.68	2.60	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài Sản	0.711	0.715	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân			
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2.9%	3.2%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	19.2%	19.5%	

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	8.6%	9.0%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	3.53%	3.97%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 3.060.000 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 3.060.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần
- Chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài: Không

b) Cơ cấu cổ đông:

- Số lượng cổ đông ở thời điểm 22/03/2021 là: 212 cổ đông
- Cơ cấu cổ đông theo từng loại:

TT	Cơ cấu vốn	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Giá trị vốn cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu
Tổng số cổ phần		3.060.000	30.600.000.000	100%
A	TỔ CHỨC (11)	1.162.155	11.621.550.000	37.98%
1	<u>Trong nước (8):</u>			
	- NXBGD Việt Nam	1.144.440	11.444.400.000	37,40%
	- Các tổ chức còn lại	415	4.150.000	0,01%
2	<u>Nước ngoài (03):</u>			
	- Finansia Syrus Securities	900	9.000.000	0,03%
	Public Company Limited	6.000	60.000.000	0,20%
	- MAYBANK KIM ENG SECURITIES (THAILAND)			

	PUBLIC COMPANY LIMITED - SBI SECURITIES CO.,LTD.	10.400	104.000.000	0,34%
B	CÁ NHÂN (201)	1.897.845	18.978.450.000	62,02%
	<u>Trong nước (194):</u>			
	- Lê Hoàng Hải	315.112	3.151.120.000	10,30%
	- Phạm Văn Thắng	216.342	2.163.420.000	7,07%
1	- Nguyễn Việt Hưng	152.800	1.528.000.000	4,99%
	- Phạm Thị Ngọc Diệp	150.600	1.506.000.000	4,92%
	- Phạm Xuân Hà	140.400	1.404.000.000	4,59%
	- Cổ đông khác	673.923	6.739.230.000	22,02%
	<u>Nước ngoài (07):</u>			
2	- Peter Eric Dennis	244.592	2.445.920.000	7,99%
	- Cổ đông khác	4.076	40.760.000	0,14%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- 16/12/2010: Đăng kí chứng khoán lần đầu: 10.000.000.000 (Mười tỷ đồng)
 - 04/12/2013: Đăng ký bổ sung lần 1: 5.000.000.000 (Năm tỷ đồng) (Chào bán ra công chúng)
 - 20/11/2014: Đăng ký bổ sung lần 2: 3.000.000.000 (Ba tỷ đồng) (Trả cổ tức bằng cổ phiếu)
 - 27/04/2016: Đăng ký bổ sung lần 3: 12.600.000.000 (Mười hai tỷ sáu trăm triệu đồng) (Chào bán ra công chúng)
- Tổng số vốn đến thời điểm hiện nay: 30.600.000.000 (Ba mươi tỷ, sáu trăm triệu đồng).

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 0 cổ phiếu.

e) Các chứng khoán khác:

Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Không.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:

Nguyên liệu phục vụ sản xuất tem chống giả của NXBGDVN:

- Giấy tráng kim: 2.640.000 Gam

- Giấy đế: 4.540.000 Gam

- Keo ngâm nước: 1.330.000 Gam

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Khoảng 900.000 kWh/01 năm

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không.

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Không.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng cán bộ, nhân viên: (Tính đến 31/12/2020): 348 chính thức, 3 khoán gọn, 4 thử việc.

- Mức lương trung bình đối với người lao động: 158.000.000/01 năm/01 người.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Đóng BHXH, BHYT, BHTN... theo quy định của Nhà nước.

- Các chế độ nghỉ phép, lễ tết... theo quy định của Nhà Nước.

- Làm việc trong môi trường sạch sẽ, thoáng mát có đầy đủ các tiện nghi như ánh sáng, điều hoà không khí, các thiết bị đảm bảo an toàn như phòng chống cháy nổ...

- Khám sức khỏe định kì 1 năm/lần tại cơ sở y tế.

- Được hưởng các chế độ nội bộ như: Ăn trưa (ăn ca), tham quan, nghỉ mát, tham gia các khoá học đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.

- Được tổ chức công đoàn quan tâm và bảo vệ quyền lợi như: Thăm hỏi, trợ cấp khi bản thân hoặc gia đình có việc hiếu, hi, ốm đau...; Tổ chức các phong trào và chương trình tham quan học tập, du lịch, nghỉ mát... nhằm nâng cao đời sống cho người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 24h/01 nhân viên/01 năm (Khoá đào tạo ngắn hạn 03 ngày phục vụ công việc chuyên môn).

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Tuỳ từng vị trí công việc, có sự đào tạo ngắn hạn hoặc dài hạn để đáp nhiệm vụ của người lao động.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Thực hiện công tác từ thiện năm 2020 đạt 258.000.000 đồng.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

➤ Khó khăn

Năm 2020 là một năm đầy khó khăn thách thức đối với tất cả các Doanh nghiệp trên toàn thế giới. Năm 2020, dịch bệnh Covid-19 hoành hành đã làm cho nhiều công xưởng và cửa hàng phải đóng cửa, tỉ lệ người lao động thất nghiệp trên toàn thế giới gia tăng hàng ngày. Việt Nam cũng bị tác động không nhỏ bởi các phương án của Chính phủ để ưu tiên phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn tính mạng cho người dân trước, phát triển kinh tế sau.

Diễn biến phức tạp của dịch bệnh viêm đường hô hấp do chủng virus mới covid-19 gây ra, Chính phủ và Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội chỉ đạo thực hiện giãn cách xã hội. Toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh gần như tạm ngừng trong suốt 01 tháng. Công ty chủ yếu kinh doanh phát hành sách và thiết bị giáo dục. Khi học sinh nghỉ học, xã hội tạm dừng lao động, thì sách, thiết bị giáo dục và các loại văn phòng phẩm không tiêu thụ được, dẫn đến doanh thu thấp. Bên cạnh đó, Công ty không được tạo điều kiện để chậm nộp thuế, do ngành hoạt động sản xuất kinh doanh không thuộc đối tượng được hỗ trợ. Bảo hiểm xã hội chỉ được giãn thời gian đóng một phần, không được giảm đóng cho các đối tượng lao động nghỉ việc trong thời gian cách ly xã hội.

Đứng trước khó khăn chung của xã hội, đặc biệt là của người lao động trong đơn vị, Công ty đã cố gắng hỗ trợ một phần lương cho người lao động, dù

chính Công ty cũng gặp rất nhiều khó khăn. Song song với việc làm đó, Công ty vẫn phải đảm bảo các chi phí về mặt bằng, về hàng hoá, cơ sở vật chất kĩ thuật, và các chi phí vận hành khác.... Mặc dù, Công ty đã tiến hành tiết kiệm, cắt giảm bớt các chi phí cũng như thương lượng với các đối tác để giảm công nợ... khắc phục phần nào khó khăn trong giai đoạn đặc biệt của xã hội, nhưng phần chi phí vẫn rất lớn.

➤ Thuận lợi

Trong bối cảnh khó khăn, công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, đúng đắn và kịp thời của HĐQT cấp trên, Ban Tổng Giám đốc NXBGD Việt Nam ; Sự tạo điều kiện giúp đỡ của các phòng, ban chức năng thuộc NXBGD VN cũng như sự đùm bọc, phối hợp, giúp đỡ của các đơn vị thành viên trong hệ thống NXBGD Việt Nam.

Các thành viên HĐQT công ty có tinh thần trách nhiệm cao, định hướng và chỉ đạo cụ thể, sâu sát đối với mọi kế hoạch SXKD của công ty.

Đội ngũ CBCNV của công ty đã không chỉ lớn về số lượng mà còn mạnh về chuyên môn nghiệp vụ. Với tinh thần năng động, nhiệt tình, lăn xả vì công việc, CBCNV đã đoàn kết nhất trí, chung sức đồng lòng cùng nhau xây dựng vì sự phát triển của công ty.

Uy tín của công ty ngày càng được khẳng định vững chắc trên thị trường thiết kế, chế bản sách và ấn phẩm bằng việc không ngừng nâng cao chất lượng kĩ thuật và đổi mới các loại hình dịch vụ hướng về khách hàng.

Công ty có hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin tốt, áp dụng quy trình quản lí, điều hành công việc chuyên nghiệp, cơ chế trả lương theo năng suất, chất lượng, hiệu quả, chính sách thưởng phạt nghiêm minh, kịp thời đã làm cơ sở và tạo động lực cho việc hoàn thành kế hoạch SXKD.

Công ty được sự hỗ trợ từ các nhà cung cấp lớn trong giai đoạn khó khăn bằng việc giảm chi phí. Bên cạnh đó, bộ phận Kế toán Công ty đã sát sao trong việc quản lí chi phí, và đàm phán thành công với các nhà in để điều chỉnh giảm chi phí công in. Nhờ vậy, chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh công ty được

giảm rất lớn.

Đầu quý IV/2020, khi dịch bệnh được kiểm soát, các cửa hàng bán lẻ trở lại hoạt động bình thường. Bằng thương hiệu và uy tín đã có, hệ thống kinh doanh bán lẻ của chúng tôi đã thu hút được lượng khách hàng lớn, phục hồi doanh thu. Mảng xuất bản phát hành của chúng tôi năm 2020 đạt được nhiều thành tựu trong mùa tựu trường. Các khách hàng tin tưởng Doanh nghiệp do đã hợp tác tốt trong nhiều năm. Đồng thời, các sản phẩm mới được đón nhận, doanh số phát hành vượt trội.

Do vậy, trong năm 2020, ngoài việc nỗ lực vượt qua các khó khăn, bất lợi, Công ty đã khai thác triệt để những thuận lợi, tận dụng tốt các cơ hội để đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

- Tổng TS tăng so với 2019.
- Trong năm đầu tư và hình thành tài sản cố định hệ thống Máy in tem Letterpress trị giá 2.123.749.925 đồng, cùng hệ thống phần mềm EPR bán buôn trị giá 1.039.220.913 đồng.
- Hàng tồn kho năm 2020 tồn cuối kỳ cao hơn năm 2019 là: 3.598.300.019 đồng.

b) Tình hình nợ phải trả

- Không có biến động lớn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Không

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tiếp tục xây dựng, củng cố nhằm đưa công ty tiếp tục phát triển để trở thành thương hiệu mạnh trong thị trường xuất bản cũng như kinh doanh bán lẻ sách và văn phòng phẩm.

Phát triển các mảng kinh doanh mới, xây dựng các thương hiệu mới nhằm mở rộng quy mô, tăng cường hiệu quả SXKD.

Giữ tốc độ tăng trưởng ổn định cùng với kiện toàn, củng cố mọi mặt hoạt động

SXKD đảm bảo phát triển bền vững.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường: Không ảnh hưởng xấu đến môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Người lao động tâm tư ổn định, thu nhập ổn định, có sự gắn bó lâu dài với Công ty.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

Công ty tăng trưởng ổn định, hoạt động theo đúng quy định của Pháp luật Nhà nước. Các hoạt động sản xuất kinh doanh không ảnh hưởng đến môi trường và xã hội. Đảm bảo ổn định thu nhập và đời sống, phúc lợi của CBCNV.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Ban Giám đốc đã thực hiện xuất sắc các nhiệm vụ được giao. Công ty tăng trưởng ổn định, hoạt động theo đúng quy định của Pháp luật Nhà nước.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Tiếp tục chỉ đạo định hướng phát triển công ty nhằm duy trì đà tăng trưởng.

Theo dõi sát sao diễn biến tình hình SXKD năm 2021 để có những điều chỉnh kịp thời trong chỉ đạo, định hướng phát triển.

Định hướng cho Ban điều hành : Tích cực tìm kiếm, khai thác mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh ; Tận dụng mọi cơ hội, tập trung đầu tư phát triển sản phẩm và mở rộng thị trường ; Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác

quản trị doanh nghiệp ; Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để theo kịp yêu cầu hoạt động và chiến lược phát triển lâu dài của Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị :

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Tóm tắt lí lịch	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Lê Hoàng Hải	Chủ tịch HĐQT	Năm sinh: 1969 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, ngành Kinh tế đối ngoại	315.112	10,30%
2	Đình Gia Lê	Phó Chủ tịch HĐQT, thành viên độc lập	Năm sinh: 1971 Giới tính: Nam Quốc tịch: Việt Nam Trình độ chuyên môn: Phó Giáo sư – Tiến sỹ Văn hoá học	0	0
3	Phạm Văn Thắng	UVHĐQT kiêm Giám đốc	Năm sinh: 1982 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ	216.342	7,07%

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Tóm tắt lí lịch	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
			Kinh tế, ngành Kế toán		
4	Nguyễn Bích La	UVHĐQT kiêm Phó Giám đốc	Năm sinh: 1972 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Nghệ thuật	20.400	0,67%
5	Mai Nhị Hà	UVHĐQT, thành viên độc lập	Năm sinh: 1971 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản lý Giáo dục	0	0

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2020, HĐQT công ty đã họp 09 phiên (chính thức và không chính thức) để quyết định các vấn đề quan trọng và chỉ đạo, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong hoạt động SXKD.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01-2020/NQ-HĐQT	15/01/2020	1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 2. Thông qua kế hoạch công việc quý I/2020

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
2	02-2020/NQ-HĐQT	07/02/2020	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua ngày đăng kí cuối cùng để thực hiện quyền tạm ứng cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt 2. Thông qua ngày đăng kí cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội cổ đông năm 2020
3	03-2020/NQ-HĐQT	11/03/2020	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua việc thoái vốn đầu tư của CTCP Mĩ thuật truyền thông tại Công ty CP Đầu tư xuất bản – TBGD Việt Nam (VEPIC)
4	04-2020/NQ-HĐQT	31/03/2020	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua việc gia hạn thời gian Đại hội cổ đông thường niên năm 2020
5	05-2020/NQ-HĐQT	27/04/2020	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh toàn công ty Quý I/2020 2. Thông qua kế hoạch công việc quý II/2020
6	06-2020/NQ-HĐQT	28/04/2020	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua ngày tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020
7	07-2020/NQ-HĐQT	03/06/2020	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua đơn vị kiểm toán năm 2020 2. Thông qua kế hoạch mua Hệ thống dây chuyền sản xuất tem
8	08-2020/NQ-HĐQT	30/06/2020	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh toàn công ty 06 tháng đầu năm 2020 2. Thông qua kế hoạch công việc quý III/2020
9	09-2020/NQ-HĐQT	22/10/2020	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh toàn công ty 09 tháng đầu năm 2020 2. Thông qua kế hoạch công việc quý IV/2020

Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020: HĐQT đã chỉ đạo toàn diện, sâu sát và cụ thể mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nhằm bảo toàn vốn, tỉ suất lợi nhuận trên vốn, cổ tức và quyền lợi của cổ đông.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Tóm tắt lí lịch	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Nguyễn Thị Thu Hồng	Trưởng BKS	Năm sinh: 1984 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính doanh nghiệp	0	0
2	Trần Thị Thu Hương	TV BKS	Năm sinh: 1970 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, ngành Kế toán	1.584	0,05%
3	Nguyễn Văn Quyết	TV BKS	Năm sinh: 1990 Giới tính: Nam	0	0

			Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, ngành Kiểm toán		
--	--	--	-------------------------------------------------------------	--	--

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát họp 04 buổi trong năm 2020.

Năm 2020 Ban Kiểm soát thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể :

- Kiểm tra giám sát việc triển khai nghị quyết của Đại hội cổ đông đối với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty.
- Kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của công ty.
- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định do Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc đưa ra; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.
- Kiểm tra giám sát các báo cáo tài chính hàng tháng, quý nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính; xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán đến hoạt động sản xuất kinh doanh; giám sát Ban điều hành trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.
- Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo đúng quy định của Điều lệ và quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

- a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Theo quy định.
- b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không.
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện tốt.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Đã công bố thông tin và nộp các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY**

Nơi nhận: ✓
- UBCKNN
- SGDCCKHN
- Công bố TT
- Lưu: VT



PHẠM VĂN THẮNG